

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Bình Long

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở kiến nghị của UBND thị xã Bình Long, đề xuất của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2886/TTr-SXD ngày 30/9/2022 về việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh chấp xây dựng Nghị quyết thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Bình Long. UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận ban hành Nghị quyết thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Bình Long (sau đây gọi tắt là Quy chế), với nội dung chính như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết: Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Bình Long đã được UBND thị xã Bình Long tổ chức lập, Sở Xây dựng tổ chức thẩm định và có Báo cáo kết quả thẩm định số 2828/KQTĐ-SXD ngày 26/9/2022. Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Kiến trúc năm 2019, Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Bình Long cần phải được thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh trước khi UBND tỉnh phê duyệt, ban hành. Do đó, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết.

2.1. Mục đích.

a) Làm cơ sở để cơ quan quản lý kiến trúc, quy hoạch, xây dựng quản lý đầu tư xây dựng, cấp phép xây dựng các công trình, cải tạo chỉnh trang các công trình kiến trúc, thiết kế cảnh quan trong đô thị và làm căn cứ xác lập nhiệm vụ quy hoạch, thiết kế đô thị đối với khu vực chưa có quy hoạch thiết kế đô thị được duyệt.

b) Bảo tồn, kế thừa, phát huy các giá trị kiến trúc truyền thống, tiếp thu chọn lọc tinh hoa kiến trúc thế giới. Xây dựng nền kiến trúc tiên tiến, hiện đại, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc.

2.2. Quan điểm: Nghị quyết phải hợp Hiến, hợp Pháp; Nghị quyết được xây dựng, ban hành phải tuân thủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Kiến trúc năm 2019, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

3. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết

3.1. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị của thị xã Bình Long, cũng như hộ gia đình, cá nhân cư trú, làm việc, sinh hoạt trên địa bàn thị xã Bình Long.



3.2. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế quy định về quản lý kiến trúc, cảnh quan đô thị trên địa bàn trong ranh giới hành chính thị xã Bình Long theo Đồ án Quy hoạch chung thị xã Bình Long đã được phê duyệt.

4. Mục tiêu, nội dung chính sách trong dự thảo Nghị quyết và các giải pháp thực hiện chính sách.

4.1. Mục tiêu.

- a) Kiểm soát việc xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang, phát triển đô thị.
- b) Quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Quy chế quản lý kiến trúc.
- c) Là căn cứ để quản lý việc lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, quản lý đầu tư xây dựng công trình và cấp giấy phép xây dựng.

4.2. Nội dung chính quy định.

- a) Nguyên tắc đối với khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù về kiến trúc, quy hoạch trên địa bàn thị xã Bình Long.
- b) Các khu vực cần lập thiết kế đô thị riêng.
- c) Quy định đối với các cụm di tích, công trình di tích, di sản văn hóa, công trình tôn giáo tín ngưỡng có giá trị tinh thần lớn đối với nhân dân, các công trình có giá trị kiến trúc tiêu biểu.
- d) Công trình phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc.
- đ) Xác định khu vực trong đô thị đã ổn định theo Điều 91, 93 Luật Xây dựng.
- e) Yêu cầu về bản sắc văn hóa dân tộc trong kiến trúc.

4.3. Các giải pháp thực hiện.

- a) Các quy định yêu cầu đảm bảo Nghị quyết được thực hiện và triển khai.
- b) Quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Nghị quyết.
- c) Kiểm tra, thanh tra, báo cáo và xử lý vi phạm.

5. Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết: tại kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X.

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua để Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, ban hành Quy chế theo quy định./.

(Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Bình Long kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- UBND thị xã Bình Long;
- LĐVP, Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT (ĐTtháng TTr 05).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: /NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị
thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X - KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 tháng 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số ngày 17 tháng 6 năm 2009;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến quy
hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;
Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 06 năm 2019;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17
tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 07 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;
Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND-PC ngày tháng năm
2022 của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (Có Quy chế kèm theo).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp chuyên đề thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Xây dựng;
- TTTU, TT HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- LĐVP, Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH